

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST

Ngày 31-3-2023

**“V/v xin ly hôn”**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thái Thị Hồng Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Nữ Hảo Tâm
2. Ông Phan Đắc Tuấn

**-Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Bảo Lâm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Lê Xuân Phúc, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023 về việc: “Xin ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1989, địa chỉ: 151 D St, S, On M1E 2L5, Canada; có đơn xin xét xử vắng mặt.
2. Bị đơn: Anh Huỳnh T, sinh năm: 1988, địa chỉ: thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị X và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị X và anh Huỳnh T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện P và được Ủy ban nhân dân huyện P cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 83 ngày 25/10/2022. Sau khi kết hôn, hai người chung sống với nhau được khoảng một thời gian thì chị X quay trở lại Canada để sinh sống còn anh T ở lại Việt Nam. Sau một thời gian, vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, đồng thời do hai người có sự cách biệt về địa lý, chênh lệch về

thời gian nên vợ chồng không quan tâm và chia sẻ với nhau. Do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn phát sinh và khác biệt quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị X nộp đơn yêu cầu ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị X khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện ở xa không thể về Việt Nam được nên chị Nguyễn Thị X đề nghị được vắng mặt tại các phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Theo bị đơn – anh Huỳnh T trình bày: Anh T xác nhận quan hệ hôn nhân đúng như chị X đã trình bày. Do nhận thấy khả năng đoàn tụ không có, tình cảm vợ chồng không còn nên anh T thống nhất với yêu cầu của chị X, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh Huỳnh T cũng xác nhận giữa hai vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Các đương sự chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật tố tụng Dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị X được ly hôn anh Huỳnh T. Về con chung, tài sản chung, nợ chung, cả hai đương sự đều khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 17/02/2023 chị Nguyễn Thị X đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét đề nghị của chị X là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 và điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị X theo quy định của pháp luật.

[2] Xét về yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị X:

Chị Nguyễn Thị X và anh Huỳnh T tự nguyện kết hôn và đã được UBND huyện P cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/10/2022, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, mỗi người sống mỗi nơi, chị Nguyễn Thị X sống ở Canada còn anh Huỳnh T sống ở Việt Nam. Do cách trở về địa lý, vợ chồng

không có điều kiện quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng giữa họ đã hết, khả năng đoàn tụ không thể thực hiện được. Chị X xin ly hôn thì anh T cũng đồng ý, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị X được ly hôn anh Huỳnh T là phù hợp với pháp luật.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung, hai bên đều xác nhận không có và không yêu cầu, nên không giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 464, điểm a khoản 5 Điều 477, và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị X được ly hôn anh Huỳnh T.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị X và anh T đều xác nhận không có và không yêu cầu, nên không giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000262 ngày 16/02/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

Anh Huỳnh T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị X ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh TT Huế;
- Cục THA tỉnh TT Huế;
- Các đương sự;
- Lưu HCTP, Tòa Dân sự, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Thái Thị Hồng Vân**

